

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ THÁI HOÀ  
TỈNH NGHỆ AN  
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Hoà, ngày 06 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/12/2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phan Văn D, sinh năm 1989

Trú tại: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Chị Trương Thị P, sinh năm 1993

Trú tại: xóm B, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phan Văn D và chị Trương Thị P.

2- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về quan hệ hôn nhân: anh Phan Văn D và chị Trương Thị P thoả thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

\* Về việc nuôi con chung:

Giao cho anh Phan Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 (một) con chung là Phan Văn Trung N, sinh ngày 16/8/2014 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Phan Văn D không yêu cầu nên toà án không xem xét.

Chị Trương Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

\* Về quan hệ tài sản: anh Phan Văn D và chị Trương Thị P tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Phan Văn D thỏa thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008685 ngày 08/12/2022 tại chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa. Trả lại cho anh D số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3 - Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Thẩm phán**

*Nơi nhận:*

- Dương sự;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Q, huyện L để ghi vào sổ hộ tịch (đăng ký kết hôn ngày 09/9/2013);
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Đình Sơn**



